

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Tài chính – Kế toán**

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vụ Tài chính - Kế toán là đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước) có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (gọi tắt là Thống đốc) thực hiện công tác tài chính, kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản của Ngân hàng Nhà nước; quản lý nhà nước về kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản của ngành Ngân hàng và quản lý, giám sát về tài chính của chủ sở hữu đối với các công ty trực thuộc Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Vụ Tài chính - Kế toán có con dấu riêng để sử dụng trong các hoạt động nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Thống đốc trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo về lĩnh vực tài chính, kế toán và đầu tư xây dựng cơ bản của

Ngân hàng Nhà nước; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện.

2. Thực hiện công tác tài chính của Ngân hàng Nhà nước:

a) Lập, trình Thống đốc phê duyệt kế hoạch thu, chi tài chính, kế hoạch mua sắm tài sản cố định hàng năm của Ngân hàng Nhà nước và phương án khoán kinh phí hoạt động đối với các đơn vị thuộc đối tượng áp dụng cơ chế khoán kinh phí hoạt động; tổ chức thực hiện các kế hoạch đã được Thống đốc phê duyệt;

b) Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của đơn vị dự toán cấp I đối với các đơn vị Ngân hàng Nhà nước có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước;

c) Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của các đơn vị sự nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Nhà nước;

d) Kiểm tra, xử lý và tổng hợp báo cáo thực hiện kế hoạch thu chi tài chính hàng năm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước áp dụng cơ chế khoán kinh phí hoạt động;

đ) Kiểm tra, thẩm định trình Thống đốc phê duyệt dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, duyệt dự toán mua sắm, kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả đấu thầu và quyết toán mua sắm tài sản và dịch vụ theo quy định;

e) Thực hiện việc trích lập các quỹ và nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện công tác kế toán của Ngân hàng Nhà nước:

a) Hạch toán chính xác, kịp thời và đầy đủ các loại vốn, quỹ tập trung của Ngân hàng Nhà nước; tổng hợp số liệu, tình hình để phân tích, đánh giá và đề xuất biện pháp quản lý, sử dụng có hiệu quả các loại vốn, quỹ và tài sản của Ngân hàng Nhà nước;

b) Tổng hợp, lập Báo cáo tài chính và các Báo cáo kế toán phục vụ cho công tác quản lý tài chính, tài sản của Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật. Thực hiện chế độ công khai tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện kiểm soát và đối chiếu chuyển tiền giữa các đơn vị thuộc hệ thống Ngân hàng Nhà nước.

5. Quản lý công tác đầu tư xây dựng cơ bản thuộc Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật:

b) Xây dựng, trình Thống đốc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng công trình của Ngân hàng Nhà nước; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch đã được Thống đốc phê duyệt;

c) Thẩm định, trình Thống đốc phê duyệt theo thẩm quyền của người quyết định đầu tư trong việc tổ chức lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc công trình, phê duyệt dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, điều chỉnh dự án, đình chỉ thực hiện dự án, phê duyệt kế hoạch đấu thầu, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và các công việc liên quan khác thuộc trách nhiệm của người quyết định đầu tư phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình.

d) Chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư đề xuất, trình Thống đốc xem xét, quyết định hình thức quản lý dự án theo quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

đ) Giúp Thống đốc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư theo quy định của pháp luật đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình do Ngân hàng Nhà nước làm Chủ đầu tư; xem xét, trình Thống đốc giao đơn vị làm nhiệm vụ Chủ đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật;

e) Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện việc cấp, tạm ứng vốn cho các dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định của Thống đốc và của pháp luật.

6. Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động kế toán của ngành Ngân hàng:

a) Trình Thống đốc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức tín dụng thực hiện;

b) Trình Thống đốc ký các văn bản chỉ đạo, giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực kế toán trong Ngành theo quy định của pháp luật.

7. Trình Thống đốc ký ban hành các văn bản chỉ đạo, giải quyết những vấn đề về đầu tư xây dựng cơ bản của ngành Ngân hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật.

8. Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện chức năng quản lý, giám sát về tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của chủ sở hữu đối với các công ty trực thuộc Ngân hàng Nhà nước.

9. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức hội nghị tập huấn hoặc bồi dưỡng kiến thức về lĩnh vực tài chính, kế toán, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản cho đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính, kế toán, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của Ngân hàng Nhà nước.

10. Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế để thực hiện các chương trình hợp tác với nước ngoài về lĩnh vực chuyên môn khi được Thống đốc giao.

11. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Tổng hợp.
2. Phòng Chế độ.
3. Phòng Quản lý tài chính.
4. Phòng Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.
5. Phòng Kế toán tập trung.
6. Phòng Kiểm soát và đối chiếu chuyên tiền.
7. Phòng Quản lý các đơn vị sự nghiệp và Công ty trực thuộc.

Nhiệm vụ cụ thể của các Phòng do Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán quy định.

Điều 4. Lãnh đạo điều hành

1. Lãnh đạo Vụ Tài chính - Kế toán là Vụ trưởng. Giúp việc Vụ trưởng có một số Phó Vụ trưởng. Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Thống đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ trưởng:

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Vụ được quy định tại Điều 2 và chịu trách nhiệm trước Thống đốc và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Vụ;

b) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Vụ và áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Thực hiện quản lý và sử dụng cán bộ, công chức theo phân cấp, uỷ quyền của Thống đốc;

d) Thừa lệnh Thống đốc ký trên các văn bản hành chính theo thẩm quyền.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Vụ trưởng:

a) Chấp hành sự phân công của Vụ trưởng; giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực công tác của Vụ và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách;

b) Ký thay Vụ trưởng trên một số công văn hành chính theo sự phân công của Vụ trưởng;

c) Khi Vụ trưởng vắng mặt, một Phó Vụ trưởng được uỷ nhiệm (bằng văn bản) thay mặt Vụ trưởng điều hành, giải quyết các công việc của Vụ, chịu trách nhiệm về các công việc đã giải quyết và phải báo cáo lại khi Vụ trưởng có mặt.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 2236/QĐ-NHNN ngày 07/10/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính – Kế toán.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính – Kế toán, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc NHNN;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Lưu VP, TCCB (3 bản).

THÔNG ĐỐC *THU*



Nguyễn Văn Bình